

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày 27-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Nhuận

Ông Đoàn Quang Giao

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tỏ – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Mười - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Pang Ting B, sinh năm 1990; tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: số 312 đường A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Lach; giới tính: nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kra Jăn T, sinh năm 1959 và bà Pang Ting Glè L, sinh năm 1959; có chồng Đỗ Anh T, sinh năm 1986 và 02 con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 04/6/2021 bị Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị bắt tạm giam ngày 27/5/2021; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- Bị hại:Chị Pang Ting Fruing J, sinh năm 1986; Nơi cư trú: tổ dân phố B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Pang Ting Glè L, sinh 1959. Nơi cư trú: đường L , tổ dân phố B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Chị Pang Ting Phi R; Nơi cư trú: 312 đ, tổ dân phố B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

2. Ang Kra Jăn Công Q; Nơi cư trú: 308 đường L, tổ dân phố B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 01 tháng 02 năm 2021, Pang Ting B ngủ dậy không thấy ai trong nhà, B đi vào nhà vệ sinh để đi vệ sinh và đi vào phòng tắm sát đó để rửa tay thì thấy có 01 cái bóp màu đen treo ở nắm tay cầm phía trong cửa phòng tắm, B không biết bóp của ai, lấy bóp mở ra thì thấy trong bóp có một ngăn đựng tiền mệnh giá 100.000 đồng, 200.000 đồng và một ngăn đựng một cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng (B không đếm là bao nhiêu) rồi lấy giấy vệ sinh quấn lại số tiền đã lấy bỏ vào túi áo khoác đang mặc, B tiếp tục lấy một số tiền trong cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng (không đếm là bao nhiêu) bỏ vào túi bên trái và bên phải áo khoác đang mặc. Sau đó đi lên phòng ngủ của mình ở tầng một giấu số tiền quấn trong giấy vệ sinh vào một giỏ sách để trên tủ quần áo trong phòng và cởi áo khoác trong túi có giấu tiền treo lên móc đồ trên đầu giường trong phòng.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày bà Pang Ting Glè L là mẹ của B đi đón con của B về đến nhà một lúc thì Pang Ting Fruing J (là con của bà Pang Ting Glè L) đến nhà nói với bà Glè L về việc mất bóp tiền tại nhà của bà Glè L và có nghi ngờ Pang Ting B lấy. Bà Glè L và J gặp B và nói có lấy tiền của J thì trả lại cho J (lúc này B mới biết số tiền B lấy trong bóp treo ở phòng tắm là của chị J) nhưng B không thừa nhận. Mọi người tiếp tục tìm, lúc này có cháu Kra Jăn Công Q là hàng xóm đến nhà bà L chơi, J có nhờ Q đi tìm bóp tiền giúp, lúc này B cũng giả vờ đi tìm bóp tiền giúp cho chị J. Sau đó B dẫn Q vào nhà tắm nơi có bóp tiền chỉ cho Q rồi đi lên phòng của mình. Q lấy bóp tiền đem ra đưa cho chị J; J kiểm tra và đếm số tiền còn lại trong bóp chỉ còn 33.500.000 đồng, mất 15.300.000 đồng. Pang Ting Phi R là con gái út của bà L lên phòng của B nói chuyện với B thì B thừa nhận có lấy số tiền trong bóp của chị J. B lấy số tiền trộm được quấn trong giấy vệ sinh giấu trong giỏ sách đưa cho Phi R; Phi R mở ra đếm được 2.800.000 đồng và mang xuống đưa cho chị J. Chị J lên phòng của B nói B trả tiền đã lấy cho chị J, B lấy trong túi áo khoác treo ở đầu giường số tiền 5.000.000 đồng đưa cho J và nói J đi xuống nhà để B tìm tiếp rồi đưa cho J. Khi chị J xuống nhà thì B đem áo khoác đang giấu số tiền còn lại sang phòng bên cạnh giấu vào gầm tủ. Một lúc sau không thấy B mang tiền xuống chị J và mọi người trong nhà lên phòng của B lục tìm số tiền còn thiếu mà B đã trộm của chị J nhưng không

thấy. Ba ngày sau, B lấy áo khoác giấu ở gầm tủ phòng bên cạnh lấy tiền ra đếm được 7.500.000 đồng, B không trả lại cho chị J mà sử dụng vào việc cá nhân và tiêu xài hết. Tổng số tiền mà B lấy trong bóp của chị J là 15.300.000 đồng.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSLD ngày 05/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Pang Ting B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã khai báo ở Cơ quan điều tra như nội dung bản cáo trạng truy tố và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay như nội dung vụ án được tóm tắt ở trên; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người bị hại trình bày: sau khi sự việc xảy ra chị có được bị cáo trả lại số tiền 7.800.000 đồng, số tiền này sau đó cơ quan điều tra thu giữ và đã trả cho chị trong quá trình điều tra; ngoài ra bà Pang Ting Glè L có đưa cho chị 10.000.000 đồng; Do vậy tại phiên tòa hôm nay chị đã nhận được tiền bồi thường đầy đủ và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì cho chị; chị xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về lo cho các con của bị cáo và không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bà Pang Ting Glè L trình bày: sau khi sự việc xảy ra bà có đưa cho người bị hại đồng thời cũng là con gái của bà 10.000.000 đồng để bồi thường số tiền bị cáo đã lấy của người bị hại; tại phiên tòa hôm nay bà không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền cho bà và không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Pang Ting B về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 17/VKS-LD ngày 05/8/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Pang Ting B từ 06 tháng đến 12 tháng tù; Về án phí đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu được thu thập và cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận vào chiều ngày 01/02/2021, trong lúc đi vệ sinh bị cáo nhìn thấy một cái bóp màu đen treo trên nắm tay cửa phòng tắm (bị cáo không biết của ai), bị cáo mở ra xem và phát hiện trong bóp có tiền, bị cáo lấy một số tiền trong bóp, không đếm cụ thể là bao nhiêu, sau đó mang lên phòng ngủ của bị cáo ở tầng một cất giấu. Tổng số tiền bị cáo lấy trộm được là 15.300.000 đồng. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án; lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các dấu hiệu cấu thành của tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; sau khi nhận lại tài sản người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên tòa hôm nay người bị hại xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do vậy cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5]. Về quyết định hình phạt : Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ bị cáo biết rõ tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nếu ai xâm phạm không được sự đồng ý của chủ sở hữu sẽ bị pháp luật trừng trị thích đáng, trong khi đó bị cáo là người có sức khỏe, bị cáo có thể dùng sức khỏe của mình để tạo ra của cải, vật chất phục vụ cho nhu cầu cuộc sống của bản thân bị cáo, nhưng chỉ vì lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài bị cáo bất chấp tất cả các quy định của pháp luật, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt của bản thân bị cáo; hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo và xét thấy cần thiết

phải áp dụng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có khả năng kinh tế, nên miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra người bị hại đã nhận lại toàn bộ số tiền bị cáo trộm cắp; tại phiên tòa hôm nay người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có ý kiến gì về phần trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Dương đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 7.800.000 đồng cho người bị hại là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Pang Ting B phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Căn cứ vào Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo: Pang Ting B 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2021.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- CQĐT Công an huyện Lạc Dương;
- CQTHAHS Công an huyện Lạc Dương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phúc

